

CƠ CHẾ HỢP TÁC QUỐC PHÒNG ASEAN TRONG VIỆC ĐỐI PHÓ VỚI CÁC THÁCH THỨC AN NINH PHI TRUYỀN THỐNG

HOÀNG VIỆT HÙNG*

Tóm tắt: Bài viết này sẽ khái quát một số vấn đề pháp lý của cơ chế hợp tác quốc phòng ASEAN trong việc đối phó với các thách thức an ninh của khu vực Đông Nam Á mà điển hình là các thách thức an ninh phi truyền thống.

Từ khoá: Cơ chế hợp tác quốc phòng, quốc phòng ASEAN, an ninh phi truyền thống.

This study will generalize some legal problems of ASEAN national defense cooperation mechanism in coping with security challenges in Southeast Asia area, especially nontraditional ones.

Keywords: National defense cooperation mechanism, ASEAN defense, nontraditional security.

1. Cơ sở pháp lý cho hoạt động hợp tác quốc phòng ASEAN

Cơ sở pháp lý của cơ chế hợp tác quốc phòng của ASEAN được quy định trong rất nhiều văn kiện pháp lý của ASEAN, từ các Tuyên bố hợp tác chính trị an ninh, các Hiệp ước về hợp tác quốc phòng, an ninh, các Tuyên bố chung tại các kỳ Hội nghị quốc phòng đến văn kiện có giá trị pháp lý cao nhất của ASEAN hiện nay là Hiến chương ASEAN. Cụ thể:

1.1. Tuyên bố thiết lập Khu vực hòa bình, tự do, trung lập ở Đông Nam Á (ZOPFAN) năm 1971

Cơ sở pháp lý đầu tiên cho hoạt động hợp tác quốc phòng ASEAN phải kể đến là Tuyên bố thiết lập Khu vực hòa bình, tự do, trung lập ở Đông Nam Á (ZOPFAN) năm 1971. ZOPFAN được xem cơ sở pháp lý quan trọng để các nước ASEAN vận dụng và thiết lập cơ chế hợp tác quốc phòng cho từng quốc gia và khu vực trong giai đoạn đầu mới thành lập tổ chức. ZOPFAN được coi là sáng kiến

chung của ASEAN nhằm thể hiện rõ quan điểm của ASEAN là đứng cách đều và cân bằng quyền lực giữa các nước lớn, là cơ chế kiểm soát xung đột và xác định rõ các mối quan hệ giữa các quốc gia trong khối và giữa ASEAN với các nước bên ngoài. Như vậy, việc thống nhất Tuyên bố về một khu vực Hòa bình, Tự do và Trung lập cho thấy mỗi quan tâm hàng đầu của các quốc gia thành viên ASEAN lúc đó là xây dựng ASEAN thành một khu vực hòa bình, tự do và trung lập, tránh chịu sự tác động, chi phối từ bên ngoài và quyết tâm giải quyết các vấn đề còn tồn tại bằng biện pháp hòa bình.

1.2. Hiệp ước khu vực Đông Nam Á không vũ khí hạt nhân (SEANWFZ) năm 1995

Sự đồng thuận trong việc thiết lập khu vực không có vũ khí hạt nhân tại Đông Nam Á chính là cơ sở quan trọng hàng đầu để những người đứng đầu Chính phủ các quốc gia thành viên ASEAN thống

* Vụ Pháp chế - Bộ Quốc phòng

nhất ký kết Hiệp ước khu vực Đông Nam Á không vũ khí hạt nhân (SEANWFZ) tại Hội nghị thượng đỉnh ASEAN lần thứ 5, tháng 12 năm 1995 tại Băng Cốc. Với các quốc gia thành viên ASEAN, Hiệp ước SEANWFZ chính là sự cụ thể hóa các nội dung của Tuyên bố ZOPFAN trong việc tái khẳng định quyết tâm đảm bảo một “khu vực hòa bình, tự do và trung lập” và hoàn toàn không có vũ khí hạt nhân tại Đông Nam Á và là cơ sở pháp lý cho các hoạt động hợp tác quốc phòng ASEAN sau này, đóng góp vào việc tăng cường an ninh của các nước trong khu vực và hướng tới việc tăng cường hòa bình và an ninh quốc tế.

1.3. Hiến chương ASEAN năm 2007

Một trong những văn kiện pháp lý quan trọng của ASEAN là cơ sở và định hướng cho hoạt động hợp tác quốc phòng ASEAN phải kể đến là Hiến chương ASEAN. Văn kiện pháp lý này đóng vai trò là cơ sở pháp lý nền tảng, mang tính định hướng cho các văn kiện khác trong đó có các văn kiện thuộc lĩnh vực hợp tác quốc phòng an ninh.

Ngoài ra, Tuyên bố chung và các văn kiện quy định cụ thể được đưa ra trong các kỳ Hội nghị Bộ trưởng Quốc phòng ASEAN (ADMM) cũng có ảnh hưởng trực tiếp đến Cơ chế hợp tác quốc phòng giữa các nước ASEAN như: Tài liệu về việc sử dụng các nguồn lực quân và lực lượng quân sự vào các hoạt động hỗ trợ nhân đạo (được thông qua tại Hội nghị ADMM lần thứ 4 năm 2010), Tài liệu về Hợp tác giữa các cơ sở quốc phòng ASEAN và các tổ chức xã hội dân sự về các vấn đề an ninh phi truyền thống (được thông qua tại Hội nghị ADMM lần thứ 4 năm 2010), Tài liệu về khái niệm, nguyên tắc và thể thức chung cho việc thành lập Hội

nghị Bộ trưởng Quốc phòng ASEAN mở rộng (ADMM+) được Bộ trưởng Quốc phòng các nước ASEAN thông qua tại Hội nghị ADMM-2 tổ chức tại Singapore năm 2007, Tài liệu “ADMM+ về Nguyên tắc kết nạp thành viên” được thông qua tại Hội nghị ADMM-3, Tài liệu “ADMM+: Cơ cấu và Thành phần” và Tài liệu “ADMM+: Thể thức và Thủ tục” được thông qua tại Hội nghị ADMM-4 tổ chức tại Việt Nam. Đây chính là những văn kiện hướng dẫn cơ chế hợp tác chi tiết, có tính chất như là nguồn luật bổ sung cho việc tuân thủ Hiến chương và các Hiệp ước về hợp tác quốc phòng trong khu vực ASEAN, tạo ra bước đột phá cho việc xây dựng Cộng đồng chính trị - an ninh ASEAN và đi đến hoàn thiện cơ chế phối hợp quốc phòng giữa các quốc gia ASEAN và giữa quốc gia ASEAN với các quốc gia ngoài khu vực.

2. Nguyên tắc hợp tác quốc phòng ASEAN

Hợp tác quốc phòng của ASEAN sẽ tuân theo những nguyên tắc cơ bản của Hiệp hội như tham vấn và đồng thuận khi đưa ra quyết định; bình đẳng; tôn trọng chủ quyền và không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau; đối thoại an ninh đa phương...

Thứ nhất, nguyên tắc tham vấn và đồng thuận trong hợp tác quốc phòng của ASEAN được xác định trên cơ sở Điều 2 và Điều 20 Hiến chương ASEAN. Theo đó, việc tham vấn được các quốc gia ASEAN tăng cường thực hiện đối với những vấn đề về an ninh, quốc phòng có ảnh hưởng nghiêm trọng đến lợi ích chung của ASEAN⁽¹⁾, đồng thời, nguyên tắc đồng thuận được các nhà lãnh đạo ASEAN thừa nhận là nguyên tắc ra quyết

¹ Xem điểm g Điều 2 Hiến chương ASEAN

định của Hiệp hội đối với những vấn đề về đảm bảo an ninh – quốc phòng và duy trì, ổn định hòa bình của khu vực. Các quyết định về các vấn đề về hợp tác quốc phòng chỉ được coi là của quyết định của ASEAN khi không có quốc gia thành viên nào bác bỏ. Đây cũng chính là nguyên tắc bao trùm trong các cuộc họp và quá trình hoạt động của ASEAN, được áp dụng ở mọi cấp và mọi vấn đề của ASEAN.

Thứ hai, nguyên tắc bình đẳng được quy định tại Điều 2 và Điều 5 của Hiến chương, thể hiện ở việc các nước ASEAN dù lớn hay nhỏ, giàu hay nghèo đều bình đẳng trong nghĩa vụ đóng góp cũng như chia sẻ quyền lợi trong lĩnh vực hợp tác quốc phòng, bảo đảm an ninh, an toàn và duy trì hoà bình, ổn định của các quốc gia cùng hợp tác nói chung, của các quốc gia thành viên nói riêng.

Thứ ba, nguyên tắc tôn trọng chủ quyền và không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau. Nguyên tắc này được quy định tại Điều 2 của Hiến chương và trước đó cũng là một nội dung cơ bản của TAC. Theo đó, các bên cùng tôn trọng độc lập, chủ quyền, bình đẳng, toàn vẹn lãnh thổ, và không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau, cùng nhau hợp tác một cách có hiệu quả trong việc đảm bảo an ninh quốc phòng của mỗi quốc gia cũng như duy trì hòa bình, ổn định chung của khu vực.

Thứ tư, nguyên tắc đối thoại an ninh đa phương được quy định tại Điều 22 của Hiến chương và cũng là một trong những nội dung quan trọng của TAC. Nội dung của nguyên tắc này là các quốc gia ASEAN cùng nhau giải quyết các bất đồng hoặc tranh chấp bằng biện pháp hòa bình, thân thiện và không sử dụng hoặc đe dọa sử dụng vũ lực.

Các nguyên tắc nêu trên thể hiện rõ mục tiêu hợp tác quốc phòng của ASEAN trong quan hệ nội khối cũng như quan hệ với các tổ chức, quốc gia bên ngoài của ASEAN là vì hòa bình, độc lập, toàn vẹn lãnh thổ, trên cơ sở tôn trọng đối tác quan hệ, quyết tâm không can thiệp và không chịu chi phối. Những nguyên tắc này đã và đang phát huy hiệu quả, thúc đẩy hiểu biết lẫn nhau giữa các quốc gia thành viên, đồng thời giúp duy trì và củng cố môi trường hòa bình, ổn định trong khu vực và trên thế giới.

3. Các nội dung hợp tác trong cơ chế hợp tác quốc phòng ASEAN

Cơ chế hợp tác quốc phòng ASEAN bao gồm các nội dung cốt lõi như: *xây dựng lòng tin và ngoại giao phòng ngừa, hỗ trợ nhân đạo và cứu trợ các thảm họa, thiên tai và hợp tác để đối phó với các thách thức an ninh phi truyền thống.*

Xây dựng lòng tin là một trong những nội dung quan trọng hàng đầu trong hợp tác quốc phòng ASEAN với những hoạt động như: chia sẻ thông tin chiến lược thông qua việc đưa ra các hướng dẫn tự nguyện hoặc trao đổi thông tin về chính sách an ninh, quốc phòng quốc gia; tổ chức các hội thảo, hội nghị chuyên đề về các vấn đề và thách thức an ninh quốc phòng; chia sẻ các thông tin chiến lược về các vấn đề an ninh khu vực và quốc tế; xuất bản và trao đổi những đánh giá về an ninh quốc phòng, sách trắng về quốc phòng và những thông tin chiến lược tương tự... nhằm tăng cường sự tin tưởng giữa các quốc gia ASEAN, đây chính là nền tảng cơ bản cho các hoạt động hợp tác của ASEAN trong các lĩnh vực đã, đang và sẽ triển khai. Ngoại giao phòng ngừa với bản chất là ngăn ngừa xung đột được các quốc gia ASEAN triệt để áp dụng trên

cơ sở các nguyên tắc cơ bản trong quan hệ quốc tế. Những yếu tố cấu thành chủ yếu của ngoại giao phòng ngừa được bao hàm ngay trong tên gọi của thuật ngữ, đó là việc sử dụng các biện pháp ngoại giao, phi cưỡng chế, phi quân sự, là những nỗ lực phán đoán và phòng ngừa xung đột. Ngoại giao phòng ngừa được coi là bước tiếp nối của các hoạt động xây dựng lòng tin và là bước kế tiếp của gìn giữ hòa bình.⁽¹⁾

Hỗ trợ nhân đạo, cứu trợ thảm họa là một hoạt động trong khuôn khổ hợp tác quốc phòng, quân sự các nước ASEAN. Đặc biệt, hiện nay, trước tác động của biến đổi khí hậu toàn cầu, thảm họa thiên tai trên thế giới nói chung và trong khu vực Đông Nam Á nói riêng đã liên tiếp xảy ra với quy mô ngày càng lớn, gây hậu quả nghiêm trọng, vượt khỏi khả năng phòng chống, khắc phục của từng quốc gia. Thực trạng đó đặt ra yêu cầu các nước ASEAN phải hợp tác chặt chẽ với nhau thông qua các cơ chế sẵn có hoặc thiết lập mới khi cần thiết để hỗ trợ nhau xử lý, đối phó, khắc phục hậu quả của thảm họa, thiên tai như thiết lập Trung tâm Điều phối ASEAN về hỗ trợ nhân đạo trong xử lý thảm họa (AHA) để tạo điều kiện cho các nước tăng cường phối hợp và hợp tác, đồng thời, đây cũng là kênh chính thức phối hợp với các tổ chức của Liên hợp quốc cũng như các tổ chức quốc tế liên quan trong hoạt động ứng phó với các thảm họa...; xây dựng Quy trình hoạt động chuẩn cho những thỏa thuận Dự phòng ASEAN về cứu trợ thảm họa và phản ứng khẩn cấp (SASOP) để hướng dẫn các quốc gia triển khai các hoạt động cụ thể ứng phó thảm họa và

tình huống khẩn cấp trong khu vực...⁽²⁾

Với nội dung hợp tác để đối phó với các thách thức an ninh phi truyền thống, đây là nội dung được ASEAN đặc biệt quan tâm bởi trong bối cảnh môi trường an ninh khu vực đang chịu ảnh hưởng và sự đe dọa bởi các thách thức an ninh như khủng bố quốc tế, cướp biển, an ninh năng lượng, an ninh kinh tế, an ninh lương thực, an ninh công nghệ thông tin, thảm họa thiên tai, ô nhiễm môi trường... Những thách thức an ninh này đang thử thách năng lực điều hành của các chính phủ, sự vững chắc của các thể chế chính trị và các nền kinh tế, kể cả nền kinh tế giàu mạnh nhất, cũng như tính khả thi, bền vững của các liên kết quốc tế, trong đó có ASEAN.⁽³⁾

Tính chất nguy hiểm của các mối đe dọa an ninh phi truyền thống không chỉ biểu hiện ở mức độ hủy hoại, sự tàn phá của nó đối với cuộc sống của con người, mà còn đặt ra nhiều thách thức đối với sự ổn định xã hội, sự tồn vong của cả cộng đồng, thậm chí còn làm nảy sinh các vấn đề về an ninh quân sự. Những thách thức an ninh phi truyền thống có tính chất liên quốc gia, liên khu vực, diễn biến phức tạp và để lại hậu quả khôn lường, ảnh hưởng lâu dài đến môi trường sống, môi trường hoà bình, ổn định của các quốc gia, khu vực và toàn cầu.

² Xem: Đại tá Nguyễn Thành Đồng, "Đôi nét về hoạt động hỗ trợ nhân đạo, cứu trợ thảm họa của Quân đội các nước ASEAN", Tạp chí Quốc phòng toàn dân, tại <http://tapchiquptd.vn/vi/binh-luan-phe-phan/doi-net-ve-hoat-dong-ho-tro-nhan-dao-cuu-tro-tham-hoa-cua-quan-doi-cac-nuoc-asean/8302.html> truy cập ngày 9/1/2017

³ PGS.TS. Nguyễn Mạnh Hùng, *An ninh phi truyền thống - vấn đề mang tính toàn cầu*, Tạp chí Cộng sản điện tử, (2011), xem tại <http://www.tapchicongsan.org.vn/Home/The-gioi-van-de-su-kien/2011/14204/An-ninh-phi-truyen-thong-van-de-mang-tinh-toan-cau.aspx>, truy cập ngày 09/01/2017

¹ Xem: Nguyễn Minh, *Ngoại giao phòng ngừa và phương cách ASEAN*, (2010), <http://www.tapchicongsan.org.vn/Home/The-gioi-van-de-su-kien/2010/1525/Ngoai-giao-phong-ngua-va-phuong-cach-ASEAN.aspx>, truy cập ngày 09/01/2017

Là tổ chức quốc tế có uy tín trong cấu trúc an ninh khu vực hiện nay, ASEAN nhận thức rõ vai trò của mình trong việc xử lý các thách thức an ninh phi truyền thống nhằm tạo lập một môi trường hoà bình, ổn định và an ninh toàn diện, từ đó tạo nền tảng để phát triển kinh tế thịnh vượng. Chính vì vậy, cơ chế hợp tác quốc phòng đa phương mà ASEAN thiết lập sẽ là cầu nối để các nước trong và ngoài ASEAN xích lại gần nhau, tăng cường hợp tác, cùng phối hợp hành động chung nhằm đối phó với các vấn đề an ninh phi truyền thống hiện nay.

4. Thực tiễn hoạt động hợp tác đối phó với các thách thức an ninh phi truyền thống trong cơ chế hợp tác quốc phòng ASEAN

Những thách thức an ninh mà khu vực đang phải đối mặt, như an ninh biển, hoạt động khủng bố, thảm họa thiên nhiên, dịch bệnh truyền nhiễm, an ninh lương thực và năng lượng, biến đổi khí hậu, được các tư lệnh quốc phòng các nước ASEAN nhất trí coi là những vấn đề cần được ưu tiên hợp tác hiện nay và xác định cần tăng cường khả năng quân đội tham gia giải quyết các vấn đề khu vực, tăng cường xây dựng lòng tin, giảm căng thẳng thông qua trao đổi trực tiếp các cấp. Nhiều hoạt động hợp tác quốc phòng đã được tiến hành trong khuôn khổ các nước ASEAN với nhau và giữa ASEAN với các đối tác để đối phó với các thách thức an ninh phi truyền thống.

4.1. Hợp tác quốc phòng trong khuôn khổ các nước ASEAN

Các khuôn khổ hợp tác quốc phòng song phương và đa phương trong khu vực đã được các quốc gia ASEAN triển khai để ngăn chặn và đối phó với các thách thức an ninh phi truyền thống như các hoạt

động trao đổi thông tin trực tiếp giữa các cơ quan quốc phòng ASEAN, xây dựng bộ quy chuẩn về hoạt động phối hợp, trao đổi các biện pháp an ninh, sử dụng công nghệ hiện đại, thành lập hệ thống kiểm soát thông tin tự động cho tàu thuyền, thành lập những điểm liên kết, huấn luyện chiến thuật và diễn tập. Thông qua các cuộc hội nghị, phối hợp tuần tra trên biển, thiết lập được dây nóng giữa hải quân các quốc gia, hợp tác tuần tra chung giữa một số quốc gia trong khu vực như: Hợp tác tuần tra chung tại eo biển Malacca giữa Singapore, Malaysia, Indonexia (gọi tắt là các cuộc tuần tra MALSINDO) nhằm đảm bảo an ninh hàng hải tại eo biển Malacca, ngăn chặn khủng bố và cướp biển; Hợp tác giữa hải quân hai nước Việt Nam và Philipines nhằm phối hợp hoạt động tìm kiếm cứu nạn, chia sẻ thông tin, các vấn đề an ninh và an toàn hàng hải trong khu vực biển Đông; Hợp tác quốc phòng giữa Philippines, Indonesia và Malaysia nhằm ngăn chặn cướp biển, buôn lậu và các hoạt động tội phạm khác có xu hướng gia tăng tại vùng biển Sulu giáp ranh giữa ba quốc gia Đông Nam Á này.

Ngoài ra, ASEAN cũng tổ chức một cơ chế hợp tác đa phương trong khu vực có tính ràng buộc và hành động thực chất hơn là Hội nghị Bộ trưởng Quốc phòng các nước ASEAN (ADMM). Đây cơ chế hợp tác quốc phòng chính thức, đầy đủ ở cấp Bộ trưởng nhằm tăng cường đoàn kết nội khối, phát huy vai trò trung tâm, thúc đẩy hợp tác đối phó với các thách thức an ninh khu vực vì mục tiêu hòa bình, ổn định và thịnh vượng của các quốc gia Đông Nam Á. Những khuôn khổ hợp tác này là công cụ hữu hiệu để các nước ASEAN phối hợp hành động đối phó với các thách thức an ninh phi truyền thống xuất hiện trong khu vực.

Bên cạnh đó, nhằm tăng cường năng lực của cơ quan quốc phòng ASEAN đồng thời thúc đẩy cơ chế phối hợp quốc phòng ASEAN với các tổ chức và thực thể khác như các tổ chức dân sự xã hội (CSOs) trong việc đối phó với các thách thức an ninh phi truyền thống. Theo đó, nội dung có thể bao gồm nhiều hoạt động như các hoạt động trao đổi, đối thoại, thiết lập kênh liên lạc giữa các cơ sở quốc phòng ASEAN với CSOs thông qua các cơ quan quốc phòng của quốc gia; xác định và chọn lọc những hoạt động hiệu quả của các CSOs tại mỗi quốc gia thành viên cũng như khu vực để tiến hành phối hợp, qua đó tạo điều kiện cho việc đưa ra các phản ứng cần thiết đối với các thách thức an ninh phi truyền thống trong khu vực; mời các CSOs tham dự các hội nghị quốc phòng ASEAN, tìm kiếm các cơ chế thích hợp để trao đổi thông tin và tăng cường năng lực cho các cơ quan quốc phòng của ASEAN và xây dựng các cơ chế phối hợp hiệu quả để tận dụng những sự hỗ trợ quốc tế trong các vấn đề an ninh phi truyền thống.

4.2. Hợp tác quốc phòng giữa ASEAN với các đối tác

Xuất phát từ những thách thức an ninh phi truyền thống xuất hiện ngày càng nhiều trong khu vực châu Á – Thái Bình Dương như tội phạm xuyên quốc gia, vấn đề an ninh biển, thiên tai, dịch bệnh, ô nhiễm môi trường... hợp tác quốc phòng đa phương cũng được ASEAN tích cực đẩy mạnh với các đối tác, đặc biệt thể hiện qua Diễn đàn khu vực ASEAN (ARF) - cơ chế hợp tác an ninh đa phương đầu tiên ở châu Á - Thái Bình Dương, mang tính đối thoại rộng rãi, thu hút mạnh mẽ sự tham gia của nhiều nước trên thế giới, trong đó có hầu hết các cường quốc như Mỹ, Nga, Trung

Quốc, Nhật Bản, EU, Ấn Độ... Những trao đổi, thảo luận cởi mở, thẳng thắn của các thành viên ARF thúc đẩy việc chia sẻ kinh nghiệm, hợp tác đối phó với các thách thức an ninh phi truyền thống đã và đang nổi lên như chống khủng bố và tội phạm xuyên quốc gia, phòng chống và cứu trợ thiên tai, dịch bệnh, giải trừ quân bị, an ninh biển và chống phổ biến vũ khí hạt nhân...

Bên cạnh đó, Hội nghị Bộ trưởng quốc phòng ASEAN mở rộng (ADMM+) lần đầu tiên đã được tổ chức năm 2010 với sự có mặt của đại diện Bộ trưởng Quốc phòng 18 nước (10 nước ASEAN và 8 nước đối tác, đối thoại) đã ngồi với nhau bàn thảo về các biện pháp duy trì hòa bình trở thành sự kiện quốc tế hiếm có trong lịch sử nhân loại.⁽¹⁾

Ngoài ra, để đối phó với các mối đe dọa tiềm ẩn từ các thách thức an ninh phi truyền thống, đồng thời để hỗ trợ cho các kênh hợp tác chính thức giữa các quốc gia thành viên và giữa ASEAN với các đối tác, ASEAN đã đẩy mạnh kênh hợp tác quốc phòng phi chính thức với sáng kiến xây dựng Mạng lưới các cơ quan nghiên cứu chiến lược quốc phòng và an ninh trong ASEAN (NADI). Với đặc điểm không chính thức, NADI tạo điều kiện thuận lợi cho việc tự do trao đổi quan điểm và ý tưởng về an ninh quốc phòng, đưa ra dự báo những thách thức an ninh có thể xảy ra và đề xuất kịp thời các giải pháp hữu ích cho hợp tác quốc phòng ASEAN.

5. Triển vọng hợp tác đối phó với các

¹ Xem: Đức Lê, *Hợp tác quốc phòng – an ninh trong ASEAN và giữa ASEAN với các nước đối tác, đối thoại – thành tựu và triển vọng*, (25/11/2013), <http://tapchiquocphong.vn/vi/quoc-phong-quan-su-nuoc-ngoai/hop-tac-quoc-phong-%E2%80%93-an-ninh-trong-asean-va-giua-asean-voi-cac-nuoc-doi-tac-doi-thoi-%E2%80%93-th/4637.html?pageindex=2>

thách thức an ninh phi truyền thống trong cơ chế hợp tác quốc phòng ASEAN

Cấu trúc khu vực vẫn đang tiếp tục vận động và chịu ảnh hưởng lớn bởi những thách thức an ninh phi truyền thống. Xu hướng vận động tiếp theo của tiến trình hợp tác đòi hỏi ASEAN phải trên cơ sở của sự hợp tác đã được hình thành trước đó, tiếp tục phát triển mạnh mẽ hợp tác về quốc phòng - quân sự theo hướng thiết thực và hiệu quả, trong đó đối thoại chiến lược là nền tảng xuyên suốt cho các khuôn khổ hợp tác. Do vậy, xu hướng chủ đạo trong cơ chế hợp tác quốc phòng của ASEAN thời gian tới để đối phó với các thách thức an ninh phi truyền thống sẽ là:

Thứ nhất, tăng cường hợp tác giữa các quốc gia thành viên với nhau và giữa ASEAN với các đối tác. Thông qua tăng cường hợp tác các nước ASEAN sẽ từng bước cải cách nội dung hợp tác để nâng cao hiệu quả, tiến tới hoàn thiện các cơ chế hợp tác quốc phòng nội khối, tiếp tục khẳng định vai trò trung tâm tại các diễn đàn hợp tác đa phương với các đối tác ngoài khu vực.

Cùng với xu thế tăng cường hợp tác trong thời gian tới ASEAN sẽ tiếp tục củng cố và xây dựng lòng tin. Đây cũng là một xu thế xuất phát từ đặc điểm tình hình và nhu cầu khách quan của các nước thành viên trong Hiệp hội. Xu thế này được khẳng định trên thực tế với những tuyên bố và hành động cụ thể của các nước thành viên ASEAN.

Mặc dù các thách thức an ninh tiếp tục diễn biến phức tạp song trong thời gian tới, cho dù hợp tác quốc phòng trở thành một bộ phận quan trọng của Cộng đồng chính trị - an ninh ASEAN nhưng

hợp tác quốc phòng ASEAN không thể theo phương thức là một liên minh quân sự giống như NATO hay EU⁽¹⁾ mà vẫn phải tuân thủ trật tự quyết sách lấy an ninh hợp tác và hiệp thương, nhận thức chung làm đặc trưng, tức là theo “*Phương cách ASEAN*” (*ASEAN way*).

Thứ hai, khu vực châu Á - Thái Bình Dương nói chung, khu vực Đông Nam Á nói riêng đã và đang tiềm ẩn nguy cơ gây mất ổn định, nhất là tranh chấp chủ quyền, lãnh thổ, cạnh tranh lợi ích địa chiến lược giữa các nước lớn; đồng thời, thường xuyên phải đối phó với các thách thức an ninh phi truyền thống mang tính khu vực và toàn cầu. Trong bối cảnh đó, đòi hỏi ASEAN phải trên cơ sở của sự hợp tác đã được hình thành, tiếp tục phát triển mạnh mẽ hợp tác về quốc phòng, quân sự theo hướng thiết thực và hiệu quả.

Thứ ba, các nước ASEAN đề xuất và đẩy mạnh việc phát triển và hình thành các trung tâm phối hợp về các lĩnh vực chuyên môn cụ thể, tạo cơ sở cho việc điều phối, phối hợp hoạt động hợp tác hiệu quả trên thực tế.

Thứ tư, một số nước ASEAN đã đề xuất thành lập các lực lượng chuyên trách của hiệp hội ASEAN. Đây cũng là bước phát triển hợp tác mới trong lĩnh vực quốc phòng, quân sự. Hội nghị Bộ trưởng Quốc phòng các nước ASEAN lần thứ 9 (năm 2015) đã thông qua việc thiết lập Lực lượng thường trực quân đội các nước ASEAN về hỗ trợ nhân đạo và cứu trợ thảm họa; đồng thời sẽ tiếp tục xem xét đề xuất của Malaysia về việc thành

¹ Xem giải thích tại mục 1 trang 2 của bài viết này trong phần phân tích về đặc điểm của cơ chế hợp tác quốc phòng ASEAN.

lập lực lượng gìn giữ hoà bình chung của ASEAN và sẽ đưa ra thảo luận trong các hội nghị tới.

Thứ năm, về thể chế, ASEAN sẽ dần chính thức hoá các cơ chế hợp tác như: Chính thức hóa Hội nghị không chính thức Tư lệnh Lực lượng Quốc phòng các nước ASEAN; Thiết lập Hội nghị chính thức Tư lệnh Lực lượng Quốc phòng các nước ASEAN mở rộng (ACDFM+);... Đây cũng là một vấn đề sẽ được các nước ASEAN xem xét và thảo luận trong những năm tới.

Ngoài ra, song song với những hoạt động hợp tác trong khuôn khổ các nước ASEAN, cơ chế hợp tác quốc phòng của ASEAN còn có thể tiếp tục mở rộng hơn nữa sang các đối tác bên ngoài khu vực, không chỉ với 8 nước mà còn có thể hợp tác với nhiều quốc gia hơn nữa. ADMM+ hứa hẹn sẽ là một kênh hợp tác quốc phòng có hiệu quả giữa ASEAN với các đối tác. Từ đó, tạo điều kiện thuận lợi để giải quyết tốt hơn những thách thức an ninh truyền thống và an ninh phi truyền thống, đồng thời khẳng định sự đoàn kết, thống nhất, cũng như

quyết tâm của các nước ASEAN trong mở rộng hợp tác quốc phòng với bên ngoài vì mục tiêu hoà bình và ổn định trong khu vực.

Tóm lại, hợp tác quốc phòng ASEAN dù bằng bất kì cách thức nào (song phương - đa phương, chính thức - phi chính thức, nội khối – ngoại khối thì đều hướng đến việc tìm ra những biện pháp hợp tác hiệu quả để giải quyết các vấn đề an ninh phi truyền thống đang nổi lên và trở thành mối quan tâm chung của các nước cả trong và ngoài khu vực, bao gồm cả các vấn đề như hỗ trợ nhân đạo, đối phó khủng bố, cướp biển, ứng cứu thảm họa thiên nhiên như lụt bão, động đất, sóng thần... luôn đe dọa an ninh và ổn định của các thành viên ASEAN cũng như của toàn khu vực. Sự hợp tác này cũng làm cho quyền lợi của các nước đối tác của ASEAN tại khu vực được đảm bảo, trách nhiệm của họ trong việc bảo vệ hòa bình và ổn định tăng lên. Đây là nhân tố tích cực bảo đảm an ninh cho khu vực nói riêng và góp phần bảo đảm an ninh của thế giới nói chung./.

TRẢ LỜI CỦA TÒA SOẠN TẠP CHÍ KHOA HỌC KIỂM SÁT VỀ 02 TÌNH HUỐNG ĐĂNG TẢI TRÊN TẠP CHÍ SỐ 06/2017

Sau khi đăng tải và tập hợp ý kiến trao đổi của các tác giả gửi tới Tòa soạn về 02 tình huống trên Tạp chí Khoa học Kiểm sát số 06 năm 2017, Ban biên tập đã có sự trao đổi với các chuyên gia trong lĩnh vực Luật hình sự và đi đến thống nhất:

Tình huống 1: Hai hành vi của A độc lập với nhau và truy cứu trách nhiệm đối với A về hai tội độc lập là tội *Vận chuyển trái phép chất ma túy* và tội *Chiếm đoạt trái phép chất ma túy*.

Tình huống 2: Lê Văn D phạm tội giết người được quy định tại Điều 123 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).